HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **PHƯỜNG LÝ VĂN LÂM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2026/NQ-HĐND	*Phường Lý Văn Lâm, ngày 01 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của phường Lý Văn Lâm

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Xét Tờ trình số 167/TTr-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Lý Văn Lâm thông qua Nghị quyết quy định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của phường Lý Văn Lâm (sau thẩm tra); Báo cáo thẩm tra số 15/BC-BVHXH ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân phường; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân phường ban hành Nghị quyết quy định định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của phường Lý Văn Lâm.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của phường Lý Văn Lâm, gồm:

1. Tổng mức chi xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường, Quyết định của Ủy ban nhân dân phường theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

2. Tổng mức chi đối với xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 4 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP.

3. Tổng mức chi đối với xây dựng văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ một phần hoặc bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị được phân công thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của phường.

Điều 3. Tổng định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

1. Tổng mức chi xây dựng đối với văn bản quy phạm pháp luật ban hành mới hoặc thay thế, mức chi bằng 100% tổng mức chi đối với từng loại văn bản.

a) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường: 10.000.000 đồng/văn bản;

b) Quyết định của Ủy ban nhân dân phường: 8.000.000 đồng/văn bản;

2. Định mức khoán chi đối với văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung.

a) Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 02 văn bản quy phạm pháp luật trở lên, mức chi bằng 100% tổng mức chi quy định đối với từng loại văn bản quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 01 văn bản quy phạm pháp luật, mức chi bằng 60% tổng mức chi quy định đối với từng loại văn bản quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ một phần hoặc bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật, mức chi bằng 30% tổng mức chi quy định đối với từng loại văn bản quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

1. Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong công tác xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường và Quyết định của Ủy ban nhân dân phường được quy định như sau:

a) Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường ban hành mới, thay thế thực hiện theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này;

b) Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân phường ban hành mới, thay thế thực hiện theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị Quyết này;

c) Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 02 văn bản quy phạm pháp luật trở lên thực hiện theo Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết này;

d) Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 01 văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị quyết này;

đ) Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ một phần và bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Người đứng đầu cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan thẩm định, cơ quan được giao nhiệm vụ tổng hợp, rà soát hồ sơ trình ban hành, cơ quan được giao nhiệm vụ thẩm tra căn cứ tình hình thực tế và định mức khoán chi quy định tại khoản 1 Điều này để quyết định mức chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động, sản phẩm cụ thể do cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện.

Điều 5. Lập dự toán, quyết toán và kinh phí thực hiện

1. Hàng năm, cơ quan phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường lập dự toán đối với kinh phí bảo đảm công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường trình cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ theo quy định.

2. Việc thanh, quyết toán theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động quy định tại Điều 4 Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP và các văn bản có liên quan.

3. Nguồn kinh phí khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của phường do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành, được bố trí trong dự toán hàng năm.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 10 năm 2026.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân phường triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Lý Văn Lâm khóa II, Kỳ họp thứ Tư (chuyên đề) thông qua ngày 24 tháng 9 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D PHƯỜNG LÝ VĂN LÂM T. CÀ MAU

Dương Minh Em

Nơi nhận:
- Như Điều 7;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp (đăng Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật);
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Ủy ban nhân dân phường;
- UBMTTQVN phường;
- Các Ban HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng, ban chuyên môn, Trung tâm thuộc UBND phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng công báo);
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.